

☉ Đức Phật trả lời Gangottara, 'Khi ta nói đến bản ngã, cho dù ta dùng ngôn từ để chỉ khái niệm đó, nhưng trên thực tế, chân tánh của bản ngã là cái gì không thể nắm bắt hay hiểu được. Ta nói đến sắc thân, nhưng trên thực tế, thực tánh của sắc thân là cái gì cũng không thể nắm bắt hay hiểu được. Và cũng như vậy đối với các pháp khác, kể cả Niết Bàn. Cũng giống như ta không thể tìm thấy được nước khi nhìn thấy ảo ảnh, ta cũng không tìm thấy được *tánh thật* của sắc thân, không tìm thấy được *tánh thật* của các pháp, kể cả Niết Bàn.'

☉ 'Gangottara, chỉ có kẻ nào hết lòng vun bồi phẩm hạnh trong sạch thuần khiết đúng theo Chánh pháp, và nhận thức được rằng không gì có thể nắm bắt hay hiểu được theo lẽ bình thường, chỉ có kẻ đó mới xứng đáng để được gọi là người vun bồi phẩm hạnh thuần khiết. Cho dù có những kẻ kiêu hãnh tự cho rằng mình đã nắm bắt và hiểu được một điều nào đó, nhưng ta không thể nói rằng những kẻ này đã thành tâm vun bồi phẩm hạnh thuần khiết. Những kẻ như thế đó sẽ vô cùng kinh hãi và sanh tâm nghi ngờ khi họ nghe nói đến giáo pháp thâm diệu này. Những kẻ đó sẽ không thể tự giải thoát họ ra khỏi vòng sinh, lão, bệnh, tử, lo âu, đau khổ và phiền não.'



Gangottara Sutra

Kinh 'Viên Dung Thuần Khiết'

(Đàm Thoại Với Nữ Cư Sĩ Gangottara)

Trích trong Trường Kinh Maharatnakuta

tức Kinh Đại Bảo Tích

(Heap of Jewels)



Viet_Vajra Foundation

Tibetan-Buddhism for Vietnamese Vajrayana Buddhists



Tôi nghe nói như thế này...

Lúc bấy giờ, đức Phật đang an trú tại vườn Anathapindika (Cấp Cô Độc), trong công viên Jeta (Kỳ Viên) gần thành Shravasti (Xá Vệ). Khi ấy, có một vị nữ cư sĩ tên Gangottara rời nơi cư ngụ của bà ở Shravasti đến gặp đức Phật. Bà cung kính đánh lễ dưới chân đức Phật, rồi lui qua một bên và ngồi xuống.

Đức Thế Tôn lên tiếng hỏi Gangottara, ‘Con từ đâu đến?’

Nữ cư sĩ Gangottara bạch đức Phật, ‘Bạch đức Thế Tôn, nếu có ai hỏi một người đã được tạo thành một cách huyền ảo, rằng người đó từ đâu đến, thì câu trả lời của người đó phải như thế nào?’

Đức Thế Tôn trả lời bà, ‘Một người đã được tạo thành một cách huyền ảo, người đó không đến cũng không đi, người đó không sinh cũng không hoại; làm sao có thể nói được người đó đến từ đâu?’

Nữ cư sĩ liền hỏi, ‘Bạch đức Thế Tôn, có đúng hay không, tất cả mọi sắc tướng đều là huyền ảo, như thuật mâu?’

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

Đức Phật trả lời, ‘Đúng như vậy, điều con nói rất đúng.’

Gangottara hỏi, ‘Nếu tất cả mọi sắc tướng đều là huyễn ảo, như thuật mâu, thì tại sao đức Thế Tôn lại hỏi con, con từ đâu đến?’

Đức Phật nói với bà, ‘Một người được tạo thành do huyễn ảo, người đó không đi đến cõi Dục giới đầy đau khổ, mà cũng không đi đến cõi Trời; người ấy cũng không đắc quả Niết Bàn. Gangottara, có phải điều này cũng đúng là như vậy đối với con không?’

Vị nữ cư sĩ trả lời, ‘Theo như con nhận thấy, nếu như sắc thân của con khác biệt với sắc thân của một người đã được tạo thành do huyễn ảo, thì con có thể bàn đến chuyện đi đến những cõi Dục giới tốt đẹp lẫn sâu khổ, hoặc con có thể bàn đến chuyện đắc quả Niết Bàn. Nhưng con hoàn toàn không nhận thấy có sự khác biệt nào giữa sắc thân của con với sắc thân của người đã được tạo thành do huyễn ảo, thì làm sao con có thể bàn đến chuyện đi đến những cõi Dục giới tốt đẹp lẫn sâu khổ, hoặc có thể bàn đến chuyện đắc quả Niết Bàn?’

‘Hơn thế nữa, bạch đức Thế Tôn, chân tánh của Niết Bàn là không phải tái sinh vào các cõi Dục giới tốt đẹp lẫn sâu khổ nữa, mà cũng không cần phải trải qua kinh nghiệm nhập diệt. Con tin rằng điều này cũng chính là chân tánh của con.’

Đức Phật hỏi, ‘Con không đi tìm trạng thái Niết Bàn ư?’

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

Gangottara hỏi lại đức Phật, ‘Nếu câu hỏi này được đặt ra với một người chưa từng bao giờ *sinh*, thì câu trả lời sẽ ra sao?’

Đức Phật trả lời, ‘Cái mà chưa bao giờ sinh, đó chính là Niết Bàn.’

Gangottara lại hỏi, ‘Không phải rằng tất cả mọi sắc tướng cũng đồng nhất với Niết Bàn hay sao?’

Đức Phật trả lời, ‘Đúng là vậy, đúng là như vậy.’

‘Bạch đức Thế Tôn, nếu tất cả mọi sắc tướng đồng nhất với Niết Bàn thì tại sao đức Thế Tôn lại hỏi con, ‘Con không đi tìm trạng thái Niết Bàn ư?’ Hơn thế nữa, bạch đức Thế Tôn, nếu một người được tạo thành do huyền ảo đặt câu hỏi này với một người khác cũng được tạo thành do huyền ảo, rằng ‘Bạn không đi tìm trạng thái Niết Bàn ư?’ thì câu trả lời sẽ như thế nào?’

Đức Phật nói với vị nữ cư sĩ, ‘Một người được tạo thành do huyền ảo không còn tâm bám chấp, và do đó, không đi tìm gì cả.’

Gangottara gặng hỏi, ‘Có phải ngay chính câu hỏi của Như Lai cũng đã phát ra từ chút tâm bám chấp không?’

Đức Thế Tôn nói với nữ cư sĩ, ‘Như Lai đặt câu hỏi với con vì ngay trong pháp hội này, có những người con trai lành và những người con gái lành có thể gạt hái được những hiểu biết chín chắn [khi được nghe câu hỏi đó]. Như Lai không có tâm bám chấp. Tại sao? Bởi vì Như

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

Lai biết rằng ngay cả đến tên gọi của mọi sắc tướng còn không thể nghĩ bàn, huống gì chính những sắc tướng đó, đừng nói chi đến những kẻ đi tìm Niết Bàn.’

Gangottara nói, ‘Nếu như vậy, tại sao phải bàn chi đến chuyện vun trồng, tích lũy thiện căn để thành tựu quả giác ngộ?’

Đức Phật trả lời, ‘Không thể lấy lý để hiểu Bồ Tát và thiện căn, vì trong tâm của Bồ Tát, không có tư tưởng phân chia đối đãi rằng ta đang tích lũy thiện căn hay không tích lũy thiện căn.’

Gangottara hỏi, ‘Không có tư tưởng phân chia đối đãi nghĩa là sao, bạch Thế Tôn?’

Đức Thế Tôn trả lời, ‘Ta không thể hiểu được sự vắng bật của tư tưởng phân chia đối đãi bằng lối suy nghĩ bình thường của thế gian. Tại sao? Vì trong trạng thái vắng bật tư tưởng phân chia đối đãi đó, đến cả tâm của ta cũng không thể nắm bắt [hay hiểu được theo lẽ đời thường], đừng nói chi đến những hoạt động của tâm sở [mental functions]. Trạng thái tâm này, ta không thể cắt nghĩa được, đó là trạng thái không thể nghĩ bàn. Không thể nắm lấy, không thể hiểu được; cũng không thuần khiết, hay bất thuần khiết. Tại sao lại như thế? Bởi vì, như tất cả những gì Như Lai đã từng chỉ dạy, vạn pháp đều rỗng rang, không gì ngăn trở được, như không gian.’

Gangottara lại hỏi, ‘Nếu vạn pháp đều rỗng rang như không gian, thì tại sao đức Thế Tôn lại nói về sắc, thọ,

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

tưởng, hành, thức; về 18 giới¹; về 12 xứ²; 12 duyên khởi; ô trước và không ô trước; thuần khiết và không thuần khiết; luân hồi và niết-bàn?’

Đức Phật trả lời Gangottara, ‘Khi ta nói đến bản ngã, cho dù ta dùng ngôn từ để chỉ khái niệm đó, nhưng trên thực tế, chân tánh của bản ngã là cái gì không thể nắm bắt hay hiểu được. Ta nói đến sắc thân, nhưng trên thực tế, thực tánh của sắc thân là cái gì cũng không thể nắm bắt hay hiểu được. Và cũng như vậy đối với các pháp khác, kể cả Niết Bàn. Cũng giống như ta không thể tìm thấy được nước khi nhìn thấy ảo ảnh, ta cũng không tìm thấy được *tánh thật* của sắc thân, không tìm thấy được *tánh thật* của các pháp, kể cả Niết Bàn.’

‘Gangottara, chỉ có kẻ nào hết lòng vun bồi phẩm hạnh trong sạch thuần khiết đúng theo Chánh pháp, và nhận thức được rằng không gì có thể nắm bắt hay hiểu được theo lẽ bình thường, chỉ có kẻ đó mới xứng đáng để được gọi là người vun bồi phẩm hạnh thuần khiết. Cho dù có những kẻ kiêu hãnh tự cho rằng mình đã nắm bắt và hiểu được một điều nào đó, nhưng ta không thể nói rằng những kẻ này đã thành tâm vun bồi phẩm hạnh thuần khiết. Những kẻ như thế đó sẽ vô cùng kinh hãi và sanh tâm nghi ngờ khi họ nghe nói đến giáo pháp thâm diệu này. Những kẻ đó sẽ không thể tự giải thoát họ ra khỏi vòng sinh, lão, bệnh, tử, lo âu, đau khổ và phiền não.’

¹ 6 căn gặp 6 trần sinh ra 6 thức

² nội xứ (6 căn) và ngoại xứ (6 trần)

‘Gangottara, sau khi ta nhập diệt, sẽ có những người tiếp tục truyền bá giáo pháp thâm diệu, giáo pháp có thể chấm dứt vòng luân hồi. Tuy thế, cũng có những kẻ điên rồ vì tà kiến, sanh tâm oán ghét đối với những vị tôn sư của chánh pháp, sẽ cố gắng tìm đủ cách hãm hại những vị tôn sư của chánh pháp. Vì lẽ đó mà những kẻ điên rồ này sẽ phải sa xuống địa ngục.’

Gangottara lên tiếng hỏi, ‘Thế Tôn nói đến ‘giáo pháp thâm diệu có thể chấm dứt vòng luân hồi.’ ‘Chấm dứt vòng luân hồi’ nghĩa là như thế nào?

Đức Thế Tôn đáp, ‘Chấm dứt vòng luân hồi có nghĩa là thấu suốt toàn vẹn chân lý, thấu suốt cõi giới bất khả tư nghì. Giáo pháp như thế không gì có thể hãm hại hay tàn phá được. Do đó, giáo pháp này được gọi là giáo pháp đoạn diệt luân hồi.’

Nói xong, đức Thế Tôn nở một nụ cười dịu dàng, từ nơi trán phóng tỏa hào quang thuần khiết, lưu ly, xanh dương, vàng, đỏ, trắng. Hào quang chiếu tỏa đến vô vàn cảnh giới, kể cả cảnh Trời Phạm Thiên, rồi ánh sáng ấy thu trở về, nhập trở lại qua ngã đỉnh đầu của đức Phật.

Nhìn thấy thế, Đại-đức Ananda trầm nghĩ, ‘Đức Như Lai, Thế Tôn, Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác ít khi nào nở nụ cười mà không có lý do.’ Đại-đức Ananda liền rời khỏi chỗ ngồi, trích y phải, quỳ xuống trên gối phải, chắp hai tay lại hướng về phía đức Phật và hỏi, ‘Bạch đức Thế Tôn, do đâu mà Phật nở nụ cười như thế?’

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

Đức Phật đáp, ‘Ta thấy ra rằng, trong quá khứ, một ngàn vị Như Lai cũng đã từng thuyết Pháp này ở nơi đây, và mỗi một pháp hội trong số một ngàn pháp hội đó đều được một vị nữ cư sĩ tên Gangottara dẫn đầu. Sau khi được nghe thuyết pháp, nữ cư sĩ Gangottara và tất cả đại chúng thấy đều từ bỏ đời sống thế tục. Thời gian trôi qua, tất cả đều chứng ngộ Vô Dư Niết Bàn.’

Đại-đức Ananda hỏi đức Phật, ‘Vậy thì chúng con nên đặt tên gì cho kinh này, và chúng con nên thọ nhận và giữ gìn kinh này ra sao?’

Đức Phật trả lời, ‘Kinh này có tên là *Viên Dung Thuần Khiết*, và các con nên giữ gìn kinh này theo đúng như tên đã dạy.’

Trong thời gian đức Phật thuyết kinh này, có 700 vị tỳ-khưu và 400 vị tỳ-khưu-ni đã gột sạch được các chướng ngại ô nhiễm, tâm họ trở nên hoàn toàn rỗng rang, không còn bám chấp.

Vào lúc đó, chư Thiên ở cõi Trời A-tu-La đã hoá hiện một cách nhiệm mầu đủ muôn ngàn loài hoa thiên thể, rải những bông hoa đó lên trên đức Phật và nói, ‘Người nữ cư sĩ này, thật hiếm hoi mới có, người đã có thể luận bàn ngang hàng, không ngại ngùng sợ hãi đối với đấng Như Lai. Trong quá khứ, chắc rằng Gongattara đã từng hầu hạ và cúng dường hằng hà sa chư Phật, và đã vun bồi đủ loại công đức dưới sự chứng giám của chư Phật.’

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

Sau khi đức Phật dứt lời thuyết kinh này, nữ cư sĩ Gangottara và tất cả chư Thiên, loài người, A-tu-la, các vị thần Hương-Ấm³ và còn nhiều nhiều nữa, đã vô cùng hoan hỷ vì được nghe những lời chỉ dạy của Phật. Tất cả đều thọ nhận với tâm chí thành và bắt đầu noi theo những điều đã được Phật dạy với lòng tôn kính.

ॐ

³ gandharvas (Càn Thát Bà): các vị thần sống bằng mùi hương

☞

Thus have I heard.

Once the Buddha was dwelling in the garden of Anathapindika, in the Jeta Grove near Shravasti. At that time, a laywoman named Gangottara came from her dwelling in Shravasti to see the Buddha. She prostrated herself with her head at the Buddha's feet, withdrew to one side, and sat down.

The World Honored One asked Gangottara, 'Where do you come from?'

The Laywoman asked the Buddha, 'World-Honored One, if someone were to ask a magically produced being where he came from, how should the question be answered?'

The World Honored One told her, 'A magically produced being neither comes nor goes, is neither born nor perishes; how can one speak of a place from which he comes?'

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

Then the laywoman asked, 'Is it not true that all things are illusory, like magic?'

The Buddha said, 'Yes indeed, what you say is true.'

Gangottara asked, 'If all things are illusory, like magic, why did you ask me where I came from?'

The World Honored One told her, 'A magically produced being does not go to the miserable planes of existence, nor to heaven; nor does he attain nirvana. Gangottara is that also true of you?'

The Laywoman replied, 'As I see it, if my own body were different from a magically produced one, then I could speak of going to the good and miserable planes of existence, or of attaining Nirvana. I see no difference, though, between my body and a magically produced one, so how can I speak of going to the good or miserable planes, or of attaining nirvana?'

'Furthermore, World Honored One, nirvana's very nature is such that it is not reborn in the good or miserable planes, nor does it experience parinirvana. I perceive that the same is true of my own nature.'

The Buddha asked, 'Do you not seek the state of nirvana?'

Gangottara asked in turn, 'If this question were put to one who had never come into being, how should it be answered?'

The Buddha replied, ‘That which has never come into being is nirvana itself.’

Gangottara asked, ‘Are not all things identical with nirvana?’

The Buddha replied, ‘So they are, so they are.’

‘World Honored One, if all things are identical with nirvana, then why did you ask me ‘Do you not seek the state of nirvana?’

‘Furthermore, World Honored One, if a magically produced being asked another magically produced being ‘Do you not seek the state of nirvana?’ What would the answer be?’

The World Honored One told her, ‘I raised the question because there are in this assembly good men and good women who can be brought to maturity. I am free of mental attachments. Why? Because the Tathagata knows that even the names of things are inapprehensible, let alone the things themselves or those who seek nirvana.’

Gangottara said, ‘If so, why all the accumulation of good roots for the attainment of enlightenment?’

[The Buddha replied], ‘Neither Bodhisattvas nor their good roots can be apprehended, because in the Bodhisattvas’ mind, there is no discriminative thought as to whether they are accumulating good roots or not.’

Gangottara asked, 'What do you mean by 'no discriminative thought'?'

The World Honored One answered, 'The absence of discriminative thought cannot be understood or grasped by means of thinking. Why? Because in the state of non-discriminative thought, even the mind is inapprehensible, let alone the mental functions. This state in which the mind is inappreciable is called inconceivable. It cannot be grasped or realized. It is neither pure nor impure. Why so? Because, as the Tathágata always teaches, all things are as empty and unimpeded as space.'

Gangottara inquired, 'If all things are like empty space, why does the World Honored One speak of form, feeling conception, impulse and consciousness; the eighteen elements; the twelve entrances; the twelve links of dependent origination; The defiled and the undefiled; the pure and impure things; samsara and nirvana?'

The Buddha told Gangottara, 'When I speak of a 'self', for example, although I express the concept by a word, actually the nature of a 'self' is inapprehensible. I speak of form but the nature of form is also inapprehensible, and so it is with the other Dharmas, up to nirvana. Just as we cannot find water in mirages, so we cannot find nature in form, and so it is with the others, up to nirvana.'

‘Gangottara, only a person who cultivates pure conduct in accordance with the dharma, perceiving that nothing can be apprehended, deserves to be called a real cultivator of pure conduct. Since the arrogant say that they have apprehended something, they cannot be said to be firmly established in genuine pure conduct. Such arrogant people will be terrified and doubtful when they hear this profound Dharma. They will be unable to liberate themselves from birth, old age, sickness, death, worry, sorrow, suffering, and distress.’

‘Gangottara, after my parinirvana, there will be some people able to spread this profound Dharma, which can stop the rounds of samsara. However, some fools, because of their evil views, will hate those Dharma-Masters, and will contrive to harm them. Such fools will fall to the hells for that.’

Gangottara asked, ‘You speak of this profound dharma which can stop the rounds of samsara, what do you mean by ‘stop the rounds of samsara?’

The World Honored One replied, ‘To stop the rounds of samsara is to penetrate reality, the realm of the inconceivable. Such a Dharma cannot be damaged or destroyed. Hence, it is called the dharma that can stop the rounds of samsara.’

Then the World Honored One smiled graciously and emitted from his forehead blue, yellow, red, white, and crystalline lights. The lights illuminated all the numerous

lands, reaching as high as the Brahma Heaven, then returned to the Buddha's and entered the top of the Buddha's head.

Seeing this, the venerable Ananda thought to himself,

'The Tathagata, the worthy one, the supremely enlightened one, does not smile without a reason.'

He rose from his seat, uncovered his right shoulder, knelt on his right knee, and joined his palms towards the Buddha, inquiring, 'Why did the Buddha smile?'

The Buddha replied, 'Recall that, in the past, a thousand Tathagatas also taught this dharma here, and each of those assemblies was also led by a laywoman named Gangottara. After hearing this Dharma preached, the laywoman, and all the assembly left the household life. In time, they entered nirvana without residue.'

Ananda asked the Buddha, 'What name should be given to this Sutra and how should we accept and uphold it?'

The Buddha said, 'This Sutra is called Flawless Purity, and you should accept and uphold it by that name.'

During the Preaching of this sutra, seven hundred monks and four hundred nuns were liberated from defilements forever and their minds were set free.

At that time, the gods of the realm of desire magically produce various kinds of wonderful celestial flowers and

Gangottara Sutra . Kinh Viên Dung Thuần Khiết

scattered them on the Buddha, saying, 'Rare indeed is this laywoman, who can converse fearlessly with the Tathagata on equal terms. She must have served and made offerings to countless Buddhas, and planted good roots in their presence.'

After the Buddha had finished speaking this sutra, the Laywoman Gangottara and all the other gods, humans, asuras, gandharvas, and so forth were jubilant over the Buddha's teaching. They accepted it with faith, and begun to follow it with veneration.

४०

Viet_Vajra Foundation ấn tống tháng 10, 2006.
Mọi sai sót là của người chuyển Việt-ngữ.
Mọi công đức xin hồi hướng pháp giới chúng sinh.

Tâm-Bảo-Đàn chuyển Việt ngữ (2004)
Muốn nhận bản gốc điện tử, xin liên lạc: vietvajra@yahoo.com
Trang nhà: www.vietvajra.org

Viet_Vajra Foundation published in October 2006 for free distribution.
All errors and omissions are the sole responsibilities of the translator.
All merits are dedicated to all beings in the six realms.

Vietnamese translation by Tâm-Bảo-Đàn (2004)
For an electronic version of the booklet, contact: vietvajra@yahoo.com
Homepage: www.vietvajra.org

The English version of **Gangottara Sutra** can be found on
www.purifymind.com/GangottaraSutra.htm